

Bản án số: 89/2024/HS-PT
Ngày 11-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc;

Ông Đặng Văn Chum.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 98/2024/TLPT-HS ngày 09 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương và có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2024/HS-ST ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố A, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:

Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1985 tại Thành phố F; nơi thường trú: khu B, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nơi tạm trú: khu phố K, phường K1, thành phố U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Lê Thị T; bị cáo có vợ là Bùi Thị Kiều O (đã ly hôn); tiền án: ngày 31/5/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản”, hình phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 39 tháng (Bản án số 17/2013/HSPT ngày 31/5/2013, bị cáo đóng án phí ngày 23/02/2024); tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra, vụ án còn có 01 đại diện hợp pháp bị hại; 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 28/3/2022, Nguyễn Minh Kh đổ xe ô tô đầu kéo xe đầu kéo, biển số 61H-033.xx kéo theo sơ mi rơ moóc, biển số 51R-202.xx lưu thông trên tuyến đường P - V, chiếm một phần đường xe lưu thông trên đường P - V (hướng từ khu du lịch X về bãi xe W), không đặt biển cảnh báo phía trước và phía sau xe ô tô. Khi bị cáo H điều khiển xe mô tô, biển số 36B8-304.xx chở phía sau ông Nguyễn Văn D – sinh năm: 1985, nơi cư trú: thôn N, xã Th, huyện H2, tỉnh Thái Bình, lưu thông cùng chiều với xe ô tô Kh đang đỗ, do thiếu chú ý quan sát, chuyển làn đường không đảm bảo an toàn nên bị cáo đã để xe mô tô biển số 36B8-304.xx va chạm vào phía sau bên trái xe sơ mi rơ moóc mang biển số 51R-202.xx, dẫn đến tai nạn giao thông, làm ông D bị thương tích nặng, đến ngày 01/4/2022 ông D chết.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 28/3/2022, thể hiện:

1. Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng có dải phân cách bê tông, phân chia mặt đường thành hai phần đường riêng biệt, phần đường có vạch kẻ đường chia thành ba làn đường, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, rộng 11m, tầm nhìn không bị che khuất. Làn đường dành cho xe mô tô rộng 3,4 m, làn đường dành cho xe ô tô tải rộng 3,7m, làn đường dành cho xe ô tô con rộng 3,9m.

2. Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: (1) xe mô tô biển số 36B8-304.xx; (2) xe ô tô đầu kéo biển số 61H-033.xx kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 51R-202.xx; (3) mũ bảo hiểm.

3. Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:

Lấy trụ đèn chiếu sáng trên dải phân cách bê tông trước nhà số W thuộc khu phố P1, phường P2, thành phố A, tỉnh Bình Dương làm điểm mốc.

Lấy mép đường bên phải theo hướng từ Ủy ban nhân dân thành phố A đi đến Ủy ban nhân dân thành phố M để làm chuẩn đo đạc.

4. Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- Từ số (1) tâm trục bánh sau đo đến mép đường là 3,7m.
- Từ số (1) tâm trục bánh trước đo đến tâm trục bánh sau bên trái số (2) là 0,7m.
- Tâm trục bánh trước số (1) đo đến mép đường là 2,4m.
- Tâm trục bánh sau bên phải số (2) đo đến mép đường là 0,2m.

- Tâm trục bánh trước bên phải số (2) đo đến mép đường là 0,2m
- Tâm trục bánh trước bên trái số (2) đo đến số (3) là 1,3m.
- Từ số (3) đo đến mép đường là 2,7m.
- Mảnh vỡ đèn tín hiệu phía sau bên trái số (2) đo đến tâm trục bánh thứ hai phía sau bên phải là 1,45 m.
- Mảnh vỡ phía sau bên trái số (2) đo đến mép đường là 1,7m.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 365/GĐPY ngày 09/4/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: bầm tụ máu dưới da và trong cơ vùng thái dương hai bên, chằm, xuất huyết lan tỏa hai bán cầu đại não, tiểu não, xuất huyết thân não, não thất 3, 4.

2. Nguyên nhân chết: chấn thương sọ não, xuất huyết não, dập não.

Kết luận giám định số 150/KL-KTHS ngày 07/5/2022, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định:

- Vị trí va chạm giữa xe mô tô mang biển số: 36B8-304.xx và xe ô tô đầu kéo mang biển số 61H-033.xx kéo theo somi rơ mooc mang biển số 51R-202.xx

+ Các dấu vết trượt xước sơn màu đen, bám dính chất màu vàng ở mặt trước gong kính chiếu hậu và mặt trước tay phanh phải xe mô tô có chiều từ trước về sau phù hợp với các dấu vết trượt xước sơn màu vàng, vỡ ốp nhựa đèn và cong vênh biến dạng ở bảng đèn tín hiệu sau bên trái và cạnh ngoài về chấn bụn bánh sau bên trái rơ mooc có chiều từ sau về trước.

+ Dấu vết trượt xước ốp nhựa mặt ngoài bùng chắn gió bên phải, cong vênh biến dạng chân phanh, trượt xước bám dính chất màu đen ở mặt trước gác chân trước bên phải xe mô tô có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước ở mặt ngoài bánh xe ngoài đầu bên trái trục thứ ba (trục sau) rơ mooc có chiều từ mặt lặn vào trục và từ trục ra mặt lặn.

- Cơ chế hình thành dấu vết giữa hai phương tiện:

Phần phía trước bên phải xe mô tô va chạm vào phía sau bên trái rơ mooc theo hướng từ sau về trước làm xe mô tô đổ ngã bên trái, va chạm với mặt đường.

- Vị trí va chạm giữa xe mô tô và xe ô tô đầu kéo kéo theo sơ mi rơ mooc chiếu xuống mặt đường là khu vực phía trước mảnh vỡ ốp nhựa đèn tín hiệu sau bên trái rơ mooc như mô tả biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường (theo hướng đi từ Ủy ban nhân dân thành phố A đi Ủy ban nhân dân thành phố M).

Vật chứng thu giữ, xử lý:

1. Xe ô tô đầu kéo hiệu Deawoo màu trắng mang biển số 61H-033.xx, kéo theo xe sơ mi rơ moóc mang biển số 51R-202.xx là tài sản của Công ty TNHH Một thành viên H3, địa chỉ: thửa đất số Q, tờ bản đồ số Q, khu phố C, phường R, thành phố A, tỉnh Bình Dương, đứng tên chủ sở hữu, Cơ quan điều tra đã trả lại phương tiện cho ông E – đại diện hợp pháp của Công ty TNHH Một thành viên H3.

2. Xe mô tô hiệu Honda Winner màu đen vàng đồng mang biển số 36B8-304.xx do bà Lê Thị L1 – sinh năm: 1992, nơi cư trú: Th1, xã M1, huyện Ng, tỉnh Thanh Hóa, đứng tên chủ sở hữu, xe được bà L1 mua vào tháng 7/2021 với hình thức mua trả góp (chưa trả xong). Đến tháng 11/2021 do không còn nhu cầu sử dụng nên bà L1 đã bán lại cho bị cáo H nhưng không làm thủ tục sang tên, đổi chủ. Xe được bị cáo quản lý sử dụng để làm phương tiện đi làm hàng ngày. Ngày 28/3/2022 bị cáo H sử dụng xe này chở nạn nhân D lưu thông trên đường thì xảy ra tai nạn. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

- Công ty TNHH Một thành viên H3 và đối tượng Nguyễn Minh Kh đã bồi thường xong cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn D các chi phí gồm: Chi phí mai táng là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng), chi phí tổn thất tinh thần là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Tổng cộng số tiền bồi thường là 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

- Bị cáo Nguyễn Mạnh H đã bồi thường số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn D và gia đình ông D không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với bị can Nguyễn Minh Kh, do Kh đã bỏ trốn khỏi nơi tạm trú và địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố A đã ban hành Quyết định tách vụ án hình sự số 519 ngày 27/01/2024, Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can số 521 ngày 28/01/2024 và Quyết định truy nã bị can theo quy định.

Cáo trạng số 93/CT-VKS-DA ngày 26 tháng 2 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố A, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2024/HS-ST ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố A, tỉnh Bình Dương, quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ khoản 1 Điều 13 của Luật Giao thông đường bộ và điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo cho người tham gia tố tụng.

Ngày 09/4/2024, bị cáo Nguyễn Mạnh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 17/4/2024, Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương có Quyết định số: 08/QĐ-VKSBD-P7 kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2024/HS-ST ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố A, tỉnh Bình Dương về việc không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử đối với bị cáo H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm”, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là không phù hợp, có sai lầm trong việc áp dụng pháp luật, bởi lẽ: Căn cứ khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Hình sự: *“Tái phạm là trường hợp đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý hoặc thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng, tội phạm đặc biệt nghiêm trọng do vô ý”*. Mặc dù, bị cáo chưa được xóa án tích đối với Bản án hình sự phúc thẩm số 17 ngày 31/5/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình nhưng trong vụ án này, bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, tội phạm có mức cao nhất của khung hình phạt đến 05 năm là tội phạm nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do lỗi vô ý nên không thuộc trường hợp “Tái phạm”. Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự như Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên đủ điều kiện quyết định mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng quy định tại Điều 54 của Bộ luật Hình sự nên sẽ giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo H. Tuy nhiên, bị cáo H có tiền án chưa được xóa án tích nên không đủ điều kiện được hưởng án treo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng án treo. Do đó, có cơ sở xem xét chấp nhận một phần kháng cáo của bị

cáo H; có cơ sở xem xét chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo H, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 95/2024/HS-ST ngày 27/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố A, tỉnh Bình Dương giảm 03 tháng tù đối với bị cáo H.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nhận định của bản án sơ thẩm, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, các biên bản hỏi cung bị can, cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 28/3/2022, Nguyễn Minh Kh đã xe ô tô đầu kéo (biển số 61H-033.xx) kéo theo sơ mi rơ moóc (biển số 51R-202.xx) lưu thông trên tuyến đường P - V, chiếm một phần đường xe lưu thông trên đường P – V (hướng từ khu du lịch X về bãi xe W), không đặt biển cảnh báo phía trước và phía sau xe ô tô. Khi bị cáo H điều khiển xe mô tô, biển số 36B8-304.xx, chở phía sau ông Nguyễn Văn D lưu thông cùng chiều với xe ô tô Kh đang đỗ, do thiếu chú ý quan sát, chuyển làn đường không đảm bảo an toàn nên xe mô tô biển số 36B8-304.xx do bị cáo H điều khiển va chạm vào phía sau bên trái xe sơ mi rơ moóc mang biển số 51R-202.xx, dẫn đến tai nạn giao thông, làm ông D bị thương tích nặng, đến ngày 01/4/2022 ông D chết.

Bị cáo Nguyễn Mạnh H tham gia giao thông nhưng thiếu chú ý quan sát, chuyển làn đường không đảm bảo an toàn đã vi phạm khoản 1 Điều 13 Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm 01 người chết. Bị cáo đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do vậy, hành vi bị cáo thực hiện đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội

“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương và kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 31/5/2013, bị cáo Nguyễn Mạnh H bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” với hình phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 39 tháng (theo Bản án số: 17/2013/HSPT ngày 31/5/2013), bị cáo đóng án phí vào ngày 23/02/2024 (đóng án phí sau khi phạm tội mới), như vậy, bị cáo H chưa được đương nhiên được xóa án tích theo quy định tại khoản 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, lần phạm tội mới này bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, mức cao nhất của khung hình phạt đến 05 năm là tội phạm nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do lỗi vô ý nên không thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo là không phù hợp, có sai lầm trong việc áp dụng pháp luật. Do vậy, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc không áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có căn cứ chấp nhận. Đối với yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự nhưng bị cáo chưa được đương nhiên được xóa án tích theo quy định tại khoản 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự, do vậy chưa đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 tại Văn bản hợp nhất Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo số: 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao. Kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

[4] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Án phí phúc thẩm: bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị số: 08/QĐ-VKSBD-P7 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương; chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm

nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Mạnh H. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2024/HS-ST ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố A, tỉnh Bình Dương như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Mạnh H không phải nộp.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố A (02);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố A;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố A;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố A (01);
- Người tham gia tố tụng (02);
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT, NTS, 20.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Sang